

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH HƯNG YÊN**

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Thị Oanh.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” của chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1990 (Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên);

Căn cứ Quyết định phân công Thẩm phán phụ trách hòa giải, đối thoại số 43/2021/QĐ - PCTP ngày 25/11/2021; Quyết định chỉ định Hòa giải viên số 43/2021/QĐ - CDHGV ngày 26/11/2021; Thông báo về việc chuyển vụ việc đến Tòa án số 25/TB-TA ngày 16/12/2021;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án giữa:

- Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1990.
- Anh Phạm Quốc L, sinh năm 1987.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
 - + Cháu Phạm K, sinh ngày 06/10/2014.
 - + Cháu Phạm Nguyên Đ, sinh ngày 07/07/2018.

Đại diện theo pháp luật của cháu K, cháu Đ: Anh Phạm Quốc L, sinh năm 1987.

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải và đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Phạm Quốc L.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Phạm Quốc L có 02 con chung là cháu Phạm K, sinh ngày 06/10/2014 và cháu Phạm Nguyên Đ, sinh ngày 07/7/2018. Anh chị thoả thuận thống nhất giao anh L chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ và cháu K đến khi cháu Đ, cháu K thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T, anh L thoả thuận thống nhất chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

Vì lợi ích của con chung, chị T, anh L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Chị T có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở chị T thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung, vay nợ, ruộng nông nghiệp, công sức: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Phạm Quốc L thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường N;
- Chi cục THA dân sự thị xã M;
- Phòng KTNV THA TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ OANH